

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lớp	Môn học	Giáo viên	Phòng	Thứ / Số tiết																		Số tiết môn học	Ghi chú			
				Hai			Ba			Tư			Năm			Sáu			Bảy					CN		
				S	C	T	S	C	T	S	C	T	S	C	T	S	C	T	S	C	T			S	C	T
Thanh nhạc C5	Phân tích tác phẩm âm nhạc 2	Thầy Sĩ	B6																					60		
	Âm nhạc dân tộc cổ truyền VN	Cô Bình	B9						4									4						60		
	Thanh nhạc 6 N1	Cô Lý	D7				4						4											40		
	Thanh nhạc 6 N2	Cô Thu Huyền	D5				4						4											40		
	Thanh nhạc 6N3	Cô Tuyết	D3				3						3											40		
	Thanh nhạc 6 N4	Thầy Chung	D6				3						3											40		
	Thanh nhạc 6 N5	Cô Lan	Online				2						2											40	Online	
Chào cờ				TT	HT	2																	2			
Nhạc Cụ C5	Phân tích tác phẩm âm nhạc 2	Thầy Sĩ	B6															4						60		
	Piano CN 6 (C5 +K28) CS2	Cô Linh	302		1.5													2						45		
	Hòa tấu 2	Thầy Quý	D1									4												60		
	Guitar CN 6 N1	Thầy Quý	C3		1											1								30		
	Guitar CN 6 N2	Thầy Quý	C3		2											2								30		
	Vĩ Cn6	Cô Hiền	203					1										1						30		
	Thu thanh trên máy vi tính	Thầy Ngọc Trung	PT						4															60		
Chào cờ				TT	HT	2																	2			
Thanh nhạc C6	Hòa âm 2	Thầy Sĩ	B8	2			4																	60		
	Ký Xướng âm 4	Cô Quyên	C12				4																	60		
	Âm nhạc dân tộc cổ truyền VN	Cô Bình	B9							4														60		
	Hình thể	Thầy Lai	C11											4										60		
	Tin học ứng dụng chuyên ngành	Thầy Sĩ	B8													4								45		
	Thanh nhạc 4/N1	Cô Lý	D7		4								4											30		
	Thanh nhạc 4/N2	Cô Tuyết	D3		4								3											30		
	Thanh nhạc 4/N3	Cô Lan	Online		1				1				1											30	Online	
	Thanh nhạc 4/N4	Cô Thu Huyền	D5		3					3				3										30		
	Thanh nhạc 4/N5	Thầy Tư	D6		1					1				1										30		
	Cơ sở Văn hóa Việt Nam	Cô Hải	B8															4						30		
Chào cờ				TT	HT	2																	2			
Nhạc Cụ C6	Hòa âm 2	Thầy Sĩ	B8	4			4																	60		
	Ký Xướng âm 4	Cô Quyên	C12				4																	60		
	Soan nhạc trên máy vi tính	Thầy Sĩ	B8								4															

[illegible]

[illegible]

Lớp	Môn học	Giáo viên	Phòng	Thứ / Số tiết																		Số môn học	Ghi chú			
				Hai			Ba			Tư			Năm			Sáu			Bảy					CN		
TK Đồ họa C5	Đồ án Tốt nghiệp	Thầy H.Hải	Xưởng	2				4				4			4			4			4				150	
	Cơ sở Văn hóa Việt Nam	Cô Hải	B8															4						30		
	Lịch sử mỹ thuật CN	Thầy Dũng	B5						5															30		
	Chào cờ	TT	HT	2																				2		
TK Đồ họa C6	Đạt tiêu kiến trúc	Thầy Bô	B5					4			4								4						60	
	Đồ họa chuyên ngành 3 (3D M	Thầy H.Hải	B2							4						4									120	
	Nghệ thuật nhiếp ảnh	Thầy Dũng	B5	2								4													60	
	Nguyên lý thị giác trong thiết k	Thầy Dũng	B5					4							4										90	
	Lịch sử mỹ thuật CN	Thầy Dũng	B5							5															30	
	QuarkXpress	Thầy Tuấn	B5		4																				30	
	Chào cờ	TT	HT	2																					2	
TK Đồ họa C7	Đạt tiêu kiến trúc	Thầy Bô	B5					4											4						60	
	Tin học N1	Cô Huyền	PM							4															60	
	Kỹ họa	Thầy T.Hải	B1									4				4									120	
	Kỹ thuật Đồ họa in ấn 1	Thầy T.Hải	B3								4														90	
	Hình họa 2	Thầy Dương	B1	2																					90	
	Trang trí 2	Cô Thăng	B5					4																	90	
	Tiếng Anh	Cô Anh	B9		4																				60	
	Chào cờ	TT	HT	2																					2	
TK Đồ họa 28	Đồ án Tốt nghiệp	Thầy H.Hải	Xưởng					4											4						150	
	Đồ họa chuyên ngành 3 (3D M	Thầy H.Hải	B2							4						4									120	
	QuarkXpress	Thầy Tuấn	B10		4																				30	
	Chào cờ	TT	HT	2																					2	
Hội họa 28	Bộ cục 2	Thầy Dương	B5		4	3																			120	
	Hình họa 4	Thầy Dương	B5								4	3													90	
	Trang trí 4	Cô Thăng	B1					3						3											90	
	Chào cờ	TT	HT	2																					2	
TK Đồ họa 29 (Tuyển sinh 2024)	Tin học	Cô Huyền	B10											4		4									45	
	Kỹ họa	Thầy T.Hải	B1									4				4									120	
	Hình họa 2	Thầy Dương	B1	2																					90	
	Trang trí 2	Cô Thăng	B5					4																	90	
	Chào cờ	TT	HT	2																					2	
Hội họa 29 (Tuyển sinh 2024)	Tin học	Cô Huyền	B10											4		4									45	
	Kỹ họa	Thầy T.Hải	B1									4				4									120	
	Hình họa 2	Thầy Dương	B1	4																					90	
	Trang trí 2	Cô Thăng	B5					4																	90	
	Hội họa CN 1	Thầy Dương	B1							4															60	
	Lịch sử mỹ thuật	Thầy Dũng	B5															5							60	
	Chào cờ	TT	HT	2																					2	

Lớp	Môn học	Giáo viên	Phòng	Thứ / Số tiết																								Số tiết môn học	Ghi chú
				Hai			Ba			Tư			Năm			Sáu			Bảy			CN							
				S	C	T	S	C	T	S	C	T	S	C	T	S	C	T	S	C	T	S	C	T	S	C	T		
Diễn viên múa C6	Lý Luận và LS múa	Thầy Huân	B6										4			4			4							60			
	Múa CĐ VN 2	Thầy Tú	204				4																			60			
	Múa CĐCA 4 CS2	Cô Uyên(T.Hưng đệm)	C11	4						4				4												120			
	Múa DGDT 4	Cô Duyên((T.Vỹ đệm)	C11,A6 ,A6						4			4						4								120			
	Đệm	Thầy Hưng		3																						24			
	Đệm	Thầy Vỹ								3																24			
Diễn viên múa C7 (Tuyển sinh 2024)	Lý thuyết âm nhạc	Thầy Sĩ	B9													5										60			
	Tin học N1	Cô Huyền	B10								4															60			
	Tin học N2	Cô Huyền	B10														4									60			
	Múa CĐCA 2 N1	Thầy Lai (T.Hưng đệm)	C11,C11,A6				4						4						4							120			
	Múa CĐCA 2 N2	Thầy Tú(T.Hưng đệm)	A6					4					4													120			
	Múa DGDT 2 N1	Cô Trúc ((T.Vỹ đệm)	204					4						4												120			
	Múa DGDT 2 N2	Cô Duyên((T.Vỹ đệm)	A6	4			4							4												120			
	GDTC N1 (Dance sport)	Cô Ngọc Anh	204	4																						30			
	GDTC N2 (Dance sport)	Cô Ngọc Anh	A6							4																30			
	Tiếng Anh	Cô Anh	B9		4																					60			
	Đệm N1	Thầy Hưng	C11										3													24			
	Đệm N1	Thầy Vỹ	204					3																		24			
	Đệm N2	Thầy Hưng	A6					3																		24			
	Đệm N2	Thầy Vỹ	A6											3												24			

Lịch học có đăng tải trên trang Web của trường tại địa chỉ: <http://vhntdng.vn/>
Địa chỉ Cơ sở 1: Số 130 Lê Quang Đạo - Phường Mỹ An - Quận NHS - Đà Nẵng
Địa chỉ Cơ sở 2: Số 63 Thái Phiên - Phường Phước Ninh - Quận Hải Châu - Đà Nẵng